

Bản án số: 85/2021/HS-PT  
Ngày: 20 - 12 - 2021

**NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Bá Lưu

*Các Thẩm phán:* Bà Từ Thị Hải Dương và Ông Nguyễn Văn Nghĩa

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Q mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71a/2021/HS-PT ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thanh H do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Q.

*Bị cáo bị kháng nghị:*

**Trần Thanh H**, tên gọi khác: B L; sinh ngày 11 tháng 01 năm 1993 tại thị xã B, tỉnh Q. Nơi cư trú: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Quốc Đ (đã chết) và bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1958; vợ: chưa có; con: có 01 con chung, sinh năm 2019 với chị Hoàng Thị Mỹ L ở phường B, thị xã B, tỉnh Q (Không đăng ký kết hôn). Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại thị xã B, tỉnh Q, học đến lớp 8/12 thì nghỉ học phụ giúp gia đình, sinh sống tại địa phương. Năm 2012 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an huyện T xử phạt hành chính 500.000 đồng, năm 2015 có hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác bị Công an thành phố Đ xử phạt 2.500.000 đồng, năm 2019 sử dụng trái phép chất ma túy bị công an thị xã B xử phạt 750.000 đồng.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Q từ ngày 07/5/2021 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 07/5/2021, Trần Thanh H đi xe buýt từ khu vực gần nhà ở của mình tại khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Q đến thành phố Đ, tỉnh Q để điều trị cai nghiện bằng thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc cai nghiện xong, Hải nảy sinh ý định tìm mua ma túy để sử dụng. H đi bộ đến khu vực đường hẻm thuộc phường N, thành phố Đ để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp và mua từ một người đàn ông không rõ danh tính và lai lịch 193 viên ma túy tổng hợp, dạng hồng phiến được đựng trong một túi ni lông màu xanh với giá 1.500.000 đồng. H cất giấu số ma túy trên vào trong túi quần của mình, rồi thuê xe taxi đi về thị xã B. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố M, phường Q T, thị xã B, H xuống xe đi bộ được khoảng 50 mét thì bị tổ công tác Công an thị xã B kiểm tra hành chính. Kết quả đã phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải của H một túi ni lông màu xanh bên trong chứa 193 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược. H khai nhận là ma túy tổng hợp. Tổ công tác Công an thị xã B đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật liên quan.

Bản kết luận giám định số 699/GD-PC 09 ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu ký hiệu A: 193 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là: “Chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 20,926 g (hai mươi phẩy chín trăm hai mươi sáu gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ”.

Vật chứng của vụ án: Ngoài 193 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” chứa trong một túi nilon màu xanh, cơ quan điều tra còn thu giữ điện thoại di động của bị cáo nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKSBD ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 39/2021/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Q quyết định tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án xử phạt bị cáo Trần Thanh H bị cáo 05 (năm) năm tù. Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q đã ra quyết định kháng nghị phúc thẩm số 2029/QĐ-VKSQB đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Q, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Q xét xử phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh H.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình giữ nguyên kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Q, do ở cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ đó là có công cứu người bị nạn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Q P, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q để giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Q, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng nghị: quyết định kháng nghị phúc thẩm số 2029/QĐ-VKSQB ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q là đúng người, đảm bảo và phù hợp về thời hạn, nội dung và hình thức theo quy định tại các Điều 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh : Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận. Khoảng 15 giờ, ngày 07/5/2021, Trần Thanh H đi xe buýt vào thành phố Đ để điều trị cai nghiện. Sau đó, H nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng và mua của một người đàn ông không rõ danh tính 193 viên ma túy tổng hợp, dang hồng phiến với giá 1.500.000đ rồi thuê xe taxi về tới tổ dân phố M, phường Q T, thị xã B thì bị bắt. Qua kiểm tra Công an thị xã B đã phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải của H đang cất giấu 193 viên nén hình tròn dang thuốc tân dược đã được giám định 20,926g ma túy loại methamphetamine. Như vậy, bản án sơ thẩm xét xử và tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q đề nghị sửa Bản án sơ thẩm và tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh H, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, số ma túy mà bị cáo tàng trữ có khối lượng lớn (20,926g), bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây hoang mang, lo sợ cho người dân trên địa bàn. Bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù là có phần nhẹ. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo có xuất

trình giấy xác nhận về việc giúp người bị nạn vào ngày 22/10/2020 do anh Nguyễn Minh T cung cấp có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Q P và đơn trình bày hoàn cảnh của bà Trần Thị Mỹ L (mẹ của bị cáo H). Những tình tiết này, tại cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo và do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không nhất thiết phải tăng hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử y án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q là có căn cứ, cần chấp nhận để y án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: vụ án thuộc trường hợp không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q, y bản án sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Q.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt các bị Trần Thanh H bị cáo 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2021.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Vụ án thuộc trường hợp không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

### Noi nhận

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Những người TGTT;
- Lưu VP; HSAV.

### TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dã ký

Võ Bá Lưu